

THE ROLE OF GENERAL VO NGUYEN GIAP IN THE VICTORY AT DIEN BIEN PHU

VAI TRÒ CỦA ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP TRONG CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ

Trần Tăng Khởi

Học viện Chính trị khu vực III

ABSTRACT: *The victory at Dien Bien Phu is an immortal epic rooted in the glorious historical tradition of the nation, the correct leadership of the Communist Party of Vietnam under the great President Ho Chi Minh, the strength of national unity, and the extremely important role of General Vo Nguyen Giap - Commander-in-Chief of the Vietnam People's Army, Chief of Staff, and Secretary of the Party Committee of the Dien Bien Phu Campaign. The article analyzes the groundbreaking decisions of the General and draws lessons applicable to the present era.*

Key words: *Dien Bien Phu, Vo Nguyen Giap, The Vietnam People's Army.*

TÓM TẮT: *Chiến thắng Điện Biên Phủ là bản hùng ca bất hủ bắt nguồn từ truyền thống lịch sử vẻ vang của dân tộc, sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, vai trò cực kỳ quan trọng của Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Tổng Tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam, Chỉ huy trưởng, Bí thư Đảng uỷ Chiến dịch Điện Biên Phủ. Bài báo phân tích những quyết định mang tính đột phá của Đại tướng và đưa ra những bài học vận dụng trong giai đoạn hiện nay.*

Từ khóa: *Điện Biên Phủ, Võ Nguyên Giáp, Quân đội nhân dân Việt Nam.*

1. MỞ ĐẦU

Chiến thắng Điện Biên Phủ “Lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” đã đi vào lịch sử của Việt Nam và thế giới. Thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ là thắng lợi to lớn của dân tộc ta dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đồng thời, chiến thắng vang dội này cũng gắn liền với tên tuổi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp với tài thao lược quân sự của ông đã được cả thế giới biết đến và ngưỡng mộ. Đại tướng Võ Nguyên Giáp được Bộ Chính trị Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh tin tưởng giao nhiệm vụ làm Chỉ huy trưởng chiến dịch kiêm Bí thư Đảng uỷ chiến dịch Điện Biên Phủ, là Đại tướng, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bí thư Tổng Quân uỷ, Tổng Tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam. Đại tướng là người gắn bó với quân đội từ khi

mới thành lập. Tháng 11-1946, đồng chí Võ Nguyên Giáp được cử làm Bộ trưởng Bộ Quốc phòng - Tổng chỉ huy và gần như liên tục nắm giữ cương vị là người chỉ huy cao nhất của Quân đội nhân dân Việt Nam cả về quân sự và chính trị. Đại tướng là người trực tiếp chỉ đạo, chỉ huy, làm tư lệnh tất cả các trận đánh quan trọng, các chiến dịch lớn của quân đội ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ (1945 -1954) như : chiến dịch phản công Việt Bắc - Thu Đông năm 1947; chiến dịch tiến công Biên giới - Thu Đông năm 1950; ba chiến dịch Trần Hưng Đạo, Hoàng Hoa Thám, Quang Trung (nửa đầu năm 1951); chiến dịch tiến công Hoà Bình (Đông - Xuân 1951-1952); chiến dịch Tây Bắc (Thu - Đông 1952) đến chiến dịch Thượng Lào (Xuân - Hè 1953). Đại tướng Võ Nguyên

Giáp là người đã trực tiếp đánh bại nhiều viên tướng Pháp¹ cùng với các chiến lược chiến tranh của chúng ở Đông Dương và Việt Nam, góp phần rất quan trọng xây dựng quân đội ta ngày càng lớn mạnh về lực lượng và khả năng tác chiến, giành và giữ quyền chủ động chiến lược trên chiến trường chính Bắc Bộ trong giai đoạn phản công và tiến công của cuộc kháng chiến.

2. NỘI DUNG

Cùng với Bộ Chính trị, Tổng Quân uỷ, Bộ Tổng tư lệnh, trực tiếp là Bộ Chỉ huy và Đảng uỷ Mặt trận; sự đóng góp xương máu của bộ đội, dân công, thanh niên xung phong và của toàn dân, Đại tướng Võ Nguyên Giáp là người góp công lớn trong chiến thắng Điện Biên Phủ. Vai trò của Đại tướng đối với chiến dịch Điện Biên Phủ nói chung và chiến thắng Điện Biên Phủ nói riêng được thể hiện ở những điểm sau:

Thứ nhất, Đại tướng đã đánh giá đúng tình hình, sớm phát hiện thời cơ để đề xuất chủ trương và kế hoạch mở chiến dịch quyết chiến chiến lược Điện Biên Phủ.

Ngày 21-11-1953, trong lúc đang phổ biến kế hoạch tác chiến Đông - Xuân 1953-1954 (được Hội nghị Bộ Chính trị mở rộng họp vào cuối tháng 9-1953 thông qua) cho cán bộ chỉ huy cấp trung đoàn trở lên tại Việt Bắc, Đại tướng Võ Nguyên Giáp nhận được tin báo quân Pháp nhảy dù chiếm Điện Biên Phủ - địa bàn nằm trong vùng tự do của ta, Đại tướng đã lập tức chỉ thị cho

quân báo nắm tình hình hành động của bộ chỉ huy Pháp liên quan đến Điện Biên Phủ để tìm ra đáp án đúng cho câu hỏi: Vì sao Pháp lại tung nhiều lực lượng lên chiếm đóng Điện Biên Phủ như vậy? Sau khi nghe báo cáo sơ bộ, Đại tướng nhận định: quân Pháp nhảy dù xuống Điện Biên Phủ, mặc dầu ta không phán đoán được cụ thể về thời gian và địa điểm, nhưng cũng nằm trong phạm vi phán đoán trước đó của ta là nếu Tây Bắc bị uy hiếp thì chúng sẽ tăng viện lên hướng đó. Vậy là trước sự uy hiếp của quân ta, Bộ chỉ huy Pháp đã phải bị động đối phó, phân tán một bộ phận lực lượng cơ động lên Điện Biên Phủ để bảo vệ Lai Châu, che chở cho Thượng Lào, phá kế hoạch tiến công của ta.

Tổng Quân uỷ và Đại tướng Võ Nguyên Giáp nhận định: Bộ chỉ huy Pháp có thể rút bỏ Lai Châu co về giữ Điện Biên Phủ. Nếu bị ta uy hiếp mạnh hơn, chúng có thể tăng viện nhiều và biến Điện Biên Phủ thành một tập đoàn cứ điểm và cũng có thể chúng sẽ rút khỏi Điện Biên Phủ. Vô luận rồi đây quân Pháp thay đổi thế nào, việc chúng nhảy dù xuống Điện Biên Phủ căn bản là có lợi cho ta. Vì thế, cần phải tìm cách kéo thêm chủ lực của chúng lên Điện Biên Phủ và giam chân chúng lại đó. Điều đáng lưu ý ở đây là: cuộc đấu trí giữa Bộ tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam - đứng đầu là Đại tướng Võ Nguyên Giáp và Bộ Tổng chỉ huy quân Pháp, đứng đầu là

¹Đầu tiên là tướng 4 sao Phillippe Leclerc, nhậm chức tháng 8-1945, đến tháng 6-1946 bị triệu hồi vì thất bại trong chiến lược “đánh nhanh thắng nhanh”. Sau đó Tướng Valluy sang thay, đến tháng 5-1948 lại bị triệu hồi vì thất bại trong chiến dịch Thu Đông 1947. Đến lượt tướng 4 sao C.Blaijat sang thay, nhưng được một năm, đến tháng 9-1949 lại bị thay vì không thực hiện được chiến lược “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh; dùng người Việt trị người Việt”. Tướng 4 sao M.Corgente sang thay thế nhưng vì thất bại trong chiến dịch Biên Giới nên bị thay bằng tướng 5 sao Delat De Tassigny. Viên tướng 5 sao này cũng bất lực nên bị thay bằng tướng 4 sao Raul Salan- người chỉ trụ được từ tháng 12-1951 đến tháng 5-1953 lại bị thay vì thua trong chiến dịch Hòa Bình và các mặt trận ở Đông Dương. Cuối cùng là tướng 4 sao Henri Navarre với thất bại ở Điện Biên Phủ!

Tướng Nava, sau khi quân Pháp nhảy dù chiếm Điện Biên Phủ, là cuộc bài binh, bố trận rất khắt khe và bên nào sai lầm sẽ phải trả giá!

Bước vào Thu - Đông năm 1953, phần lớn các đại đoàn chủ lực của quân ta đều chưa xác định mục tiêu tấn công cụ thể mà chỉ tập trung củng cố tổ chức, huấn luyện. Vì thế, khi quân Pháp nhảy dù xuống Điện Biên Phủ, cơ hội tác chiến mở ra, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã yêu cầu chỉ huy cấp dưới phải tìm cách kéo thêm lực lượng cơ động của Pháp lên và giữ chân chúng lại đó, không để quân Pháp rút. Khi Tướng Nava quyết định ngày 5-12-1953 chuyển các đơn vị nhảy dù xuống Điện Biên Phủ thành Binh đoàn tác chiến Tây Bắc, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã phân tích và kết luận: với việc chuyển lực lượng từ cuộc hành binh làm nhiệm vụ cơ động sang thành lực lượng tác chiến ở địa bàn Tây Bắc, Bộ chỉ huy Pháp đã quyết định chốt giữ ở Điện Biên Phủ. Vì thế cần hướng vào việc quân Pháp tăng cường thành tập đoàn cứ điểm mà chuẩn bị tiến công.

Dù chưa nắm được chính xác quyết định của Tướng Nava vào ngày 3-12-1953 là xây dựng Điện Biên Phủ thành tập đoàn cứ điểm để “quyết đấu” với quân chủ lực ta, ngày 6-12-1953, Đại tướng Võ Nguyên Giáp vẫn thay mặt Tổng Quân ủy báo cáo Bộ Chính trị quyết tâm mở chiến dịch tiến công Điện Biên Phủ. Sau khi nghe báo cáo cụ thể về quân số tham gia chiến dịch, về việc huy động dân công, về thời gian tác chiến dự kiến, về đảm bảo hậu cần, đặc biệt là công tác làm đường, mở và sửa các con

đường lên Điện Biên Phủ, Bộ Chính trị nhất trí thông qua phương án tác chiến của Tổng Quân ủy, quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ. Đại tướng Võ Nguyên Giáp được cử làm Chỉ huy trưởng chiến dịch kiêm Bí thư Đảng ủy Mặt trận.

Thứ hai, Đại tướng là người đóng vai trò cực kỳ quan trọng vào việc thay đổi phương châm tác chiến từ “đánh nhanh, giải quyết nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc”- sự thay đổi mang tính quyết định đến chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.

Trong báo cáo quyết tâm tiến công Điện Biên Phủ ngày 6-12-1953 của Tổng Quân ủy, Đại tướng Võ Nguyên Giáp xác định thời gian tác chiến dự kiến là 45 ngày, có thể rút ngắn hơn nếu điều kiện thuận lợi. Tuy nhiên, trước diễn biến mới của tình hình, sự chuẩn bị mọi mặt của ta và tổ chức phòng ngự ban đầu của địch ở Điện Biên Phủ còn tương đối sơ sài, Bộ Chỉ huy tiến phương chiến dịch với sự góp ý của cố vấn quân sự Trung Quốc đã quyết định thời gian chiến dịch chỉ diễn ra trong 2 ngày 3 đêm theo phương châm tác chiến “đánh nhanh, giải quyết nhanh”, thời điểm dự kiến mở màn chiến dịch là 17h ngày 20-1-1954.

Ngày 5-1-1954, trước khi lên Điện Biên Phủ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đến chào Chủ tịch Hồ Chí Minh và được Người căn dặn : “Tướng quân tại ngoại”, trao cho chủ toàn quyền quyết định. Trận này rất quan trọng, phải đánh cho thắng! Chắc thắng mới đánh. Không chắc thắng, không đánh”².

Đinh ninh lời dặn dò của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng lên đường ra mặt trận. Cùng đi có đồng chí Vi Quốc Thanh,

²Võ Nguyên Giáp: *Thế giới còn đổi thay nhưng tư tưởng Hồ Chí Minh sống mãi*, Ban Khoa học xã hội Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, 1991, tr.79.

Trưởng Đoàn cố vấn quân sự Trung Quốc. Ngày 14-1-1954, tại hang Thảm Púa, Bộ chỉ huy chiến dịch triệu tập cuộc họp phổ biến kế hoạch tác chiến theo phương án “*đánh nhanh, giải quyết nhanh*”. Ý kiến chung của cuộc họp đều cho rằng bộ đội ta đã được huấn luyện về cách đánh tập đoàn cứ điểm, hiện nay đang sung sức, tinh thần chiến đấu rất cao, lại có lựu pháo và cao xạ pháo lần đầu xuất trận nên có thể gây bất ngờ cho địch và sẽ giành chiến thắng. Nếu không đánh sớm, địch có thời gian củng cố và tăng thêm quân, khiến khả năng phòng ngự của địch sẽ tăng lên; hơn nữa, chiến dịch kéo dài sẽ làm cho vấn đề hậu cần của ta càng thêm khó khăn. Trưởng Đoàn cố vấn quân sự của Trung Quốc cũng tán thành phương án này.

Về phía Đại tướng Võ Nguyên Giáp, mặc dù chưa thật tin phương châm tác chiến “*đánh nhanh, giải quyết nhanh*” sẽ đưa đến thắng lợi của chiến dịch, nhưng tự thấy mình chưa đủ cơ sở thực tế để phản đối phương án này nên Đại tướng vẫn ân cần dặn dò mọi điều để hoàn thành nhiệm vụ theo phương án đã được tập thể đồng ý. Kết thúc hội nghị, Đại tướng kết luận: Giờ ta đánh theo phương án này, nhưng suốt quá trình chuẩn bị phải theo dõi đài địch để có gì mới kịp thời xử trí. Thời điểm nổ súng tấn công tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ được ấn định là 17h ngày 26-1-1954, với phương châm là “*đánh nhanh, giải quyết nhanh*” trong vòng 3 đêm 2 ngày, tiêu diệt toàn bộ quân địch, giành thắng lợi! Kết luận của Đại tướng tại cuộc họp cho thấy ông không thật sự đồng tình với cách “*đánh nhanh, giải quyết nhanh*”, mặc dù Đại tướng vẫn thể hiện sự tôn trọng ý kiến của đa số!

Thời điểm nổ súng mở màn chiến dịch ngày càng đến gần, Đại tướng theo dõi sát

tình hình tăng cường bố phòng công sự, trận địa và binh lực của quân Pháp, nhất là ở cụm cao điểm phía Đông; sự chuẩn bị của các đơn vị chủ lực ta, đặc biệt là pháo binh, thấy nổi lên bốn khó khăn lớn phải giải quyết:

Một là, trước chiến dịch Điện Biên Phủ, bộ đội ta chưa từng đánh thắng hình thức phòng ngự cứ điểm có công sự vững chắc, do một tiểu đoàn quân Pháp đóng giữ. Trong khi đó, Điện Biên Phủ được Pháp, có sự giúp đỡ của Mỹ (về cố vấn, kỹ thuật, trang bị...) xây dựng thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương. Quân địch chiếm đóng ở đây tăng dần từ 6 tiểu đoàn lên 13 tiểu đoàn, gồm những đơn vị bộ binh, pháo binh, công binh, xe tăng, không quân vào loại tinh nhuệ nhất Đông Dương, trong đó có 12 tiểu đoàn cơ động, tức bằng 1/3 lực lượng cơ động của địch ở Bắc Bộ và bằng 1/5 lực lượng cơ động của chúng trên toàn chiến trường Đông Dương, với số quân lúc cao nhất là 16.200 tên. Lực lượng của chúng được bố trí thành hệ thống phòng ngự mạnh, gồm 49 cứ điểm, chia làm 3 khu: Khu Trung tâm Mường Thanh có chỉ huy sở, nhiều trung tâm đề kháng, nhiều cứ điểm bao quanh sân bay; khu Bắc có 3 trung tâm đề kháng là Him Lam, Độc Lập, Bản Kéo và khu Nam có trung tâm đề kháng Hồng Cúm.

Hai là, bộ đội ta vốn dĩ chỉ quen tác chiến ban đêm, chủ yếu là vùng rừng núi nên dễ ẩn náu. Giờ đây phải tác chiến cả ban ngày, trên địa hình bằng phẳng và trống trải, lực lượng bị bộc lộ dễ bị tổn thất từ hỏa lực của pháo binh, máy bay của địch.

Ba là, lần đầu tiên bộ đội ta tác chiến có pháo binh hạng nặng hỗ trợ, phải thực hiện hiệp đồng tác chiến binh chủng có hiệu quả thì mới mong giành được thắng lợi. Rõ ràng là bộ đội ta còn rất bỡ ngỡ với hình

thức tác chiến mới này (có trường hợp chỉ huy cấp trung đoàn đề nghị trả lại pháo vì không biết phối hợp giữa bộ binh và pháo binh như thế nào!).

Bốn là, do sơ hở nên trong quá trình chuẩn bị chiến dịch, Bộ chỉ huy Pháp đã biết rõ ngày giờ nổ súng và mục tiêu tiến công cụ thể của ta nên đã tăng cường chuẩn bị đối phó, tính bất ngờ không còn!

Với trách nhiệm của người chỉ huy cao nhất trước Đảng, trước nhân dân và trước sinh mạng của hàng vạn cán bộ, chiến sĩ tại mặt trận; trước một trận đánh quyết định với phần lớn binh lực tinh nhuệ nhất của quân đội ta tham gia, sau bao đêm suy nghĩ, vào khoảnh khắc cuối cùng trước khi chiến dịch nổ ra, Đại tướng kết luận: “Đánh theo cách này nhất định thất bại. Sáng sớm hôm sau, Đại tướng quyết định: Nếu cứ giữ lệnh cũ sẽ là một tội ác”³. Sau khi trao đổi với Trưởng Đoàn cố vấn quân sự Trung Quốc, bàn bạc căng thẳng trong cuộc họp bất thường của Đảng uỷ Mặt trận sáng ngày 26-1-1954, *Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã quyết định thay đổi phương châm tác chiến của chiến dịch, chuyển sang “đánh chắc, tiến chắc”, lệnh cho các đơn vị đang áp sát trận địa rút ra để chuẩn bị thêm, đảm bảo chắc thắng*⁴.

Đây không những là một quyết định khó khăn nhất trong cuộc đời binh nghiệp mà còn là một quyết định phi thường mang dấu ấn lịch sử của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Cùng với những chiến tích trước đó, quyết định này đã đưa Đại tướng vào hàng ngũ những nhà chỉ huy quân sự kiệt xuất không những của Việt Nam mà của cả thế

giới vì mấy lẽ sau đây:

- Đại tướng đã quán triệt và thực hiện đúng sự chỉ đạo của Trung ương Đảng, trực tiếp là của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đó là: quyết định đánh vào nơi mạnh nhất của kẻ thù nhưng phải đảm bảo chắc thắng.

- Đại tướng đã thể hiện một tầm nhìn chiến lược, khả năng phân tích, nhận định nhạy bén, sắc sảo, quyết đoán và linh hoạt, trên cơ sở đánh giá tương quan lực lượng, chỉ ra chỗ mạnh, chỗ yếu của cả quân ta và quân Pháp để có quyết định cuối cùng.

- Thay đổi phương châm tác chiến là một quyết định thận trọng, có cân nhắc trên cơ sở kinh nghiệm chỉ huy tác chiến đã được tích lũy trước đó. Một quyết định thể hiện tinh thần trách nhiệm, dũng cảm cao nhất. Đại tướng đã tự phủ định kết luận của chính mình trong cuộc họp trước đó 11 ngày ở Sở chỉ huy đầu tiên của chiến dịch đặt ở hang Thẩm Púa khi chấp nhận phương châm tác chiến “*đánh nhanh, giải quyết nhanh*”. Đại tướng đã thẳng thắn nêu suy nghĩ về khả năng thất bại của chiến dịch nếu thực hiện theo phương án cũ trước tập thể Đảng uỷ, mà trong đó có nhiều người ủng hộ “*đánh nhanh, giải quyết nhanh*”, để rồi quyết định dừng cuộc tiến công vào phút chót, rút toàn bộ lực lượng ra để chuẩn bị thêm.

-Thực tế chiến trường đã chứng minh là sau khi chuẩn bị kỹ càng, chu đáo mọi mặt về cách đánh, về đảm bảo hậu cần, kỹ thuật, sau 56 ngày đêm chiến đấu gian khổ, tổn thất lớn, quân ta mới giành được thắng lợi. Rất nhiều cán bộ, chiến sĩ tham gia chiến dịch, sau này đã thừa nhận: nếu

³Alain Ruscio: *Võ Nguyên Giáp một cuộc đời*, Nxb. Chính trị quốc gia- Sự thật, Hà Nội, 2013, tr.104.

⁴Sau này, Đại tướng coi đó là quyết định khó khăn nhất trong cuộc đời chỉ huy quân sự của mình!

không có quyết định thay đổi phương châm tác chiến của Đại tướng, trận Điện Biên Phủ khó có thể giành thắng lợi mà tổn thất cũng lớn hơn nhiều!

- Quyết định chuyển phương châm tác chiến sang “*đánh chắc, tiến chắc*” của Đại tướng đã khiến Bộ chỉ huy và binh lính Pháp ở Điện Biên Phủ vốn ở thế phòng ngự bị động lại càng bị động hơn, phải căng thẳng đối phó với các cuộc tiến công của ta không biết sẽ diễn ra lúc nào; khoét sâu vào điểm yếu về đảm bảo tiếp tế dài ngày và tinh thần chiến đấu của quân Pháp ở Điện Biên Phủ.

- Quyết định “*đánh chắc, tiến chắc*” đã đưa trận Điện Biên Phủ đến thắng lợi vẻ vang. Lần đầu tiên trong lịch sử, Quân đội nhân dân Việt Nam đánh bại hình thái phòng ngự kiểu tập đoàn cứ điểm của quân Pháp, khiến ý chí kéo dài chiến tranh của Chính phủ Pháp hoàn toàn sụp đổ, tinh thần chiến đấu của quân viễn chinh Pháp ở Việt Nam và Đông Dương rệu rã.

Thứ ba, Đại tướng cùng Bộ Chỉ huy chiến dịch và Đảng ủy Mặt trận đã lãnh đạo, chỉ đạo các lực lượng, đơn vị tham gia chiến dịch một cách sâu sát, cụ thể, linh hoạt để giành thắng lợi cuối cùng.

Để đập tan tập đoàn cứ điểm phòng thủ vững chắc nhất của quân Pháp ở Đông Dương lúc bấy giờ, lại được không quân của Pháp, Mỹ yểm trợ tối đa về vận tải tiếp tế và hỏa lực là điều không hề đơn giản trong tương quan lực lượng giữa ta với địch lúc bấy giờ, đặc biệt là sự can thiệp ngày càng sâu của chính quyền Mỹ vào giai đoạn

cuối của cuộc chiến tranh xâm lược của Pháp ở Việt Nam. Theo nguồn Tài liệu mật của Bộ Quốc phòng Mỹ, năm 1954, chương trình viện trợ của Mỹ cho cuộc chiến tranh của Pháp ở Đông Dương lên tới 1,1 tỉ đô la, gánh chịu tới 78% chiến phí cho Pháp⁵. Tháng 11-1953, đích thân Phó Tổng thống Mỹ Níchxơn đã đến Việt Nam trực tiếp kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch Nava. Điều này chứng tỏ việc Mỹ đặc biệt quan tâm đến việc mất Đông Dương, tất nhiên Việt Nam là số một. Ngày 16-4-1954, trước khi Điện Biên Phủ thất thủ, Níchxơn đã trắng trợn đe dọa: “nếu cần Chính phủ Mỹ sẽ phái quân đội sang Đông Dương...; Mỹ sẽ sử dụng hai quả bom nguyên tử ở Điện Biên Phủ nếu cần”⁶.

Để đảm bảo cho chiến dịch Điện Biên Phủ chắc thắng, ngày 8-2-1954, Bộ Chính trị ra Chỉ thị cho Tổng Quân ủy, các Liên khu ủy và Khu ủy động viên quân đội và nhân dân tiếp tục đánh giặc, phục vụ tiền tuyến. Bộ Chính trị nêu rõ nhiệm vụ của Đảng ủy các cấp: “cần phải nhận rõ chủ trương quân sự của Trung ương, phải đặt nhiệm vụ tác chiến và phục vụ tiền tuyến là nhiệm vụ trung tâm thứ nhất trong mọi công tác lúc này và phải quyết tâm huy động nhân lực, vật lực để phục vụ tiền tuyến”⁷. Thực hiện phương châm tác chiến “*đánh chắc, tiến chắc*”, Đảng ủy Mặt trận mà trực tiếp là Đại tướng Võ Nguyên Giáp hết sức quan tâm chỉ đạo các lực lượng hoàn thành nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến dịch. Với kinh nghiệm chỉ huy dày dặn, đức tính tỉ mỉ, chu

⁵Tài liệu mật Bộ Quốc phòng Mỹ, Việt Nam Thông tấn xã, tr.24.

⁶Theo Thời báo Niu Oóc, số ra ngày 2-5-1954; xem thêm Bộ ngoại giao: *Hiệp định Giơnevơ - 50 năm nhìn lại*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008, tr.281-282.

⁷Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.15, tr.15.

đáo, thận trọng, luôn chịu khó lắng nghe, ghi nhận những ý kiến trái chiều; sâu sát từng đơn vị, nắm được sở trường, sở đoản của từng cán bộ chỉ huy dưới quyền, Đại tướng đã cùng Bộ Chỉ huy chiến dịch và Đảng uỷ Mặt trận chỉ đạo xây dựng kế hoạch tác chiến và thực hành chiến đấu cho từng hướng, từng mũi tiến công, cho các trận đánh quan trọng, cho từng binh chủng bộ binh, pháo binh, công binh, thông tin, quân báo, trinh sát, quân y, quân nhu..., kể cả báo chí, văn công tuyên truyền, dân công, thanh niên xung phong...; phân công theo dõi công tác vận tải lương thực, thực phẩm, làm đường, sửa đường, làm hầm trú cho pháo, phối hợp tác chiến hợp đồng binh chủng, làm công tác chính trị tư tưởng, động viên tinh thần chiến đấu cho cán bộ, chiến sĩ trong những thời điểm khó khăn, gian khổ, thương vong lớn. Sự bao quát, tác phong sâu sát, tỉ mỉ nắm chắc đến từng cân gạo, từng viên đạn pháo, từng cơ sở thuốc quân y, đền diễn biến tư tưởng, tâm tư tình cảm của cán bộ, chiến sĩ..., tất cả những điều đó đã giúp cho Đại tướng có cái nhìn sát, trúng và đúng thực tế diễn biến của chiến dịch, qua đó có những nhận định, chủ trương, mệnh lệnh phù hợp với từng trận đánh, từng tình huống cụ thể trên chiến trường.

3. KẾT LUẬN

70 năm đã trôi qua nhưng chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ vẫn mãi mãi là một bản anh hùng ca bất hủ về tinh thần và ý chí quyết chiến, quyết thắng, về trí tuệ và bản lĩnh của con người Việt Nam trong đấu

tranh cách mạng. Chiến thắng Điện Biên Phủ bắt nguồn từ sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng ta với người đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại. Mặt khác, nói đến chiến thắng “*lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu*” này như nhà thơ Tố Hữu đã ví von, không thể không nhắc đến vai trò cực kỳ quan trọng của Đại tướng Võ Nguyên Giáp - người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh! Ông đã cho thấy mình “là một con người có sức lực kỳ lạ và trí tuệ mạnh mẽ. Ông bình tĩnh phân tích tình hình và hạ quyết tâm không do dự cho các trận đánh. Bao giờ ông cũng tiêu diệt đối thủ bằng một bầu máu lạnh”⁸. Với trí tuệ và bản lĩnh của mình, Đại tướng là người có công rất lớn làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ - một chiến thắng thật xứng đáng “*được ghi vào lịch sử dân tộc như một Bạch Đằng, một Chi Lăng hay một Đống Đa trong thế kỷ XX, và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công chói lọi đột phá thành trì của hệ thống nô dịch thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc*”⁹.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Võ Nguyên Giáp (1991), *Thế giới còn đổi thay nhưng tư tưởng Hồ Chí Minh sống mãi*, Ban Khoa học xã hội Thành uỷ thành phố Hồ Chí Minh, tr.79.
- [2] Alain Ruscio (2013), *Võ Nguyên Giáp một cuộc đời*, Nxb. Chính trị quốc gia- Sự thật, Hà Nội, tr.104.
- [3] Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh - Viện Lịch sử Đảng: *60 năm chiến thắng Điện Biên Phủ*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2014. Tr.145.

⁸Peter MacDonald: *Tướng Giáp qua hai cuộc chiến tranh Đông Dương* (Người dịch: Nguyễn Viết Quyền và Nguyễn Đình Cao), Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2004, tr.158.

⁹Lê Duẩn: *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội tiến lên giành những thắng lợi mới*, Nxb Sự Thật, Hà Nội, 1970, tr.90.

- [4] Tài liệu mật Bộ Quốc phòng Mỹ, Việt Nam Thông tấn xã, tr.24.
- [5] Theo Thời báo Niu Oóc, số ra ngày 2-5-1954; xem thêm Bộ ngoại giao: *Hiệp định Gionevo- 50 năm nhìn lại*, Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008, tr.281-282.
- [6] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập (2004)*, Nxb. Chính trị quốc gia-Sự thật, Hà Nội, t.15, tr.15.
- [7] Peter MacDonald (2004) *Tướng Giáp qua hai cuộc chiến tranh Đông Dương* (Người dịch: Nguyễn Viết Quyền và Nguyễn Đình Cao), Nxb.Quân đội nhân dân, Hà Nội, tr.158.
- [8] Lê Duẩn (1970), *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội tiến lên giành những thắng lợi mới*, Nxb Sự Thật, Hà Nội, tr.90.

Liên hệ:

TS. Trần Tăng Khởi

Học viện Chính trị khu vực III

Địa chỉ: số 232 đường Nguyễn Công Trứ, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng

Email: trantangkhoilsd@gmail.com

Ngày nhận bài: 29/3/2024

Ngày gửi phản biện: 30/4/2024

Ngày duyệt đăng: 20/5/2024